

Bản án số: 56/2021/HS-PT
Ngày: 23/11/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Hương.

Các Thẩm phán: Ông Phạm Hùng Long và ông Nguyễn Thanh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Viết Luận - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 88/2021/HS-PT ngày 03 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1987; nơi cư trú: thôn Đội 1, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T1 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Q; vợ Ngô Thị P và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 02/7/2021 được tại ngoại; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

2. **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1989; nơi cư trú: thôn Đội 5, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Trần Thị S; vợ Nguyễn Thị Lệ T và 03 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 05/7/2021 được tại ngoại; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

3. **Lê Huy C**, sinh năm 1978; nơi cư trú: thôn Đội 3, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: làm ruộng; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Huy C1 và bà Phạm Thị T; vợ Nguyễn Thị H và 02 con; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị giam giữ từ ngày 09/6/2021 đến ngày 05/7/2021 được tại ngoại; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

- Bị cáo không kháng cáo: Trần Đình T, Bùi Văn T (vắng mặt).
- Người làm chứng: NLC (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trưa ngày 09/6/2021, Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Bùi Văn T, Lê Huy C và Trần Đình T cùng ăn uống tại quán của anh Đào Văn H ở thôn Đội 5, xã N, huyện B, rồi cùng rủ nhau đi đến nhà Bùi Văn T để uống nước. Tại nhà T, các đối tượng cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức chơi xóc đĩa thì tất cả đồng ý. T lấy chiếu tre trải ra nền nhà cạnh bàn uống nước tại phòng khách và lấy 01 chiếc bát sành, 01 chiếc đĩa sành để ra chiếu; C cầm kéo cắt 04 quân vị hình tròn từ vỏ bao thuốc lá Vinataba, mỗi quân vị đều có một mặt màu trắng và một mặt màu vàng. Sau đó, T, S, C, T cùng ngồi xuống chiếu sử dụng bát, đĩa và 04 quân vị để chơi đánh bạc sát phạt nhau được thua bằng tiền. T là người cầm cái, trực tiếp cầm bát, đĩa xóc để cho các đối tượng đánh bạc, T ngồi xuống chiếu để xem nhưng không tham gia đánh bạc. Quá trình đánh bạc, C đưa cho T số tiền 500.000 đồng để mua nước, thuốc lá, T đi mua và còn thừa số tiền 250.000 đồng cất giữ ở trong người. Các đối tượng đánh bạc đến 17 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm có:

Thu tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 7.000.000 đồng; 01 chiếc chiếu tre kích thước (1,8 x 2)m có hoa văn màu nâu; 04 quân vị hình tròn; 01 bát sành, 01 đĩa sành màu trắng.

Kiểm tra người các đối tượng thu giữ: Bùi Văn T số tiền 250.000 đồng và 01 điện thoại Oppo màu đồng; Trần Đình T 01 điện thoại Oppo màu đồng; Nguyễn Văn S số tiền 3.250.000 đồng và 01 điện thoại Oppo màu đỏ; Nguyễn Đức T số tiền 2.900.000 đồng và 01 điện thoại Vivo màu đen; Lê Huy C số tiền 1.500.000 đồng và 01 điện thoại Vivo màu đồng.

Tạm giữ của Trần Đình T 01 xe mô tô BKS 90B2 - 109.43; Nguyễn Văn S 01 xe mô tô BKS 90B2 - 055.34, kiểm tra bên trong cốp xe phát hiện, thu giữ số tiền 6.900.000 đồng; Nguyễn Đức T 01 xe mô tô BKS 90B1 - 137.29; Lê Huy C 01 xe mô tô BKS 90B2 - 044.70.

Về hình thức đánh bạc, các đối tượng quy định như sau: sử dụng 01 chiếc đĩa sành, 01 chiếc bát sành và 04 quân vị hình tròn, có kích thước giống nhau, mỗi quân vị đều có một mặt màu trắng, một mặt màu vàng. Người cầm cái là người điều hành các ván bạc bằng cách để 04 quân vị vào đĩa sau đó úp bát lên rồi xóc, người tham gia chơi đặt tiền ở cửa chắn hoặc cửa lẻ. Sau đó, người cầm cái sẽ mở bát, nếu có 02 hoặc 04 quân vị cùng màu thì ván bạc đó là chắn, nếu có 03 quân vị cùng màu thì ván bạc đó là lẻ. Những người chơi đặt cửa

đúng chắn, lẻ thì thắng, được hưởng số tiền tương ứng với số tiền đã bỏ ra đặt cửa và ngược lại, người đặt cửa sai thì thua, bị mất số tiền tương ứng với số tiền đã bỏ ra đặt cửa. Người cầm cái sẽ phải trả tiền cho người thắng và được hưởng tiền của người thua tương ứng với số tiền của mỗi người chơi đã đặt cửa. Các đối tượng quy định mức tiền đặt cửa thấp nhất là 50.000 đồng/ván, không quy định mức tiền cao nhất.

Quá trình đánh bạc, Nguyễn Đức T mang 1.600.000 đồng và vay thêm của Nguyễn Văn S số tiền 10.000.000 đồng để đánh bạc; Lê Huy C mang 1.400.000 đồng và vay của Nguyễn Văn S 1.000.000 đồng để đánh bạc; Trần Đình T không mang theo tiền, nhưng vay của Nguyễn Văn S 3.000.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Văn S sử dụng khoảng 12.000.000 đồng và đã cho T vay 10.000.000 đồng, cho T vay 3.000.000 đồng, cho C vay 1.000.000 đồng, đến thời điểm lực lượng Công an phát hiện, bắt giữ thì T và C đã trả lại hết số tiền vay cho S, còn T chưa trả lại tiền đã vay cho S. Bùi Văn T không tham gia đánh bạc và không thu khoản tiền nào của các đối tượng đánh bạc, tuy nhiên trong quá trình đánh bạc C đã lấy số tiền 500.000 đồng từ số tiền đang dùng để đánh bạc đưa cho Tuyến nhờ đi mua hộ nước, thuốc lá. Sau đó, T đi mua và còn thừa số tiền 250.000 đồng thì C đã cho T, T cất giữ trong người. Tổng số tiền các đối tượng sử dụng vào việc đánh bạc được xác định là 15.150.000 đồng.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Lục đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Bùi Văn T tại thôn Đội 6, xã Ngọc Lũ, huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam nhưng không thu giữ được đồ vật, tài liệu gì liên quan.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam đã tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C phạm tội “Đánh bạc”. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S mỗi bị cáo 01 năm tù; bị cáo Lê Huy C 09 tháng tù. Ngoài ra, án sơ thẩm còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với bị cáo Trần Đình T, Bùi Văn T; hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 05 và 07/10/2021, bị cáo Lê Huy C, Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S kháng cáo xin hưởng án treo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; đề nghị xử phạt các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S mỗi bị cáo 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 năm; bị cáo Lê Huy C 09

tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm, giao các bị cáo cho chính quyền địa phương nơi các bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; điều về tội “Đánh bạc”.

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí quan điểm của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C thành khẩn khai báo, lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo không kháng cáo; người làm chứng, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên đủ cơ sở kết luận: Trưa ngày 09/6/2021, Bùi Văn T sử dụng nhà ở của mình tại thôn Đội 6, xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam để cho các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C, Trần Đình Toàn đánh bạc, sát phạt nhau được thua bằng tiền dưới hình thức chơi xóc đĩa. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày thì bị phát hiện, bắt quả tang; tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 15.150.000 đồng. Với hành vi trên, các bị cáo đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, cấp phúc thẩm thấy: Hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an tại địa phương. Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo T có bố đẻ tham gia quân đội được tặng thưởng Huân chương; bị cáo C có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo S có thời gian tham gia quân sự, hoàn thành nghĩa vụ nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Quá trình chuẩn bị xét xử phúc thẩm, các bị cáo xuất trình đơn nêu hoàn cảnh gia đình khó khăn, con còn nhỏ, là lao động chính, có xác nhận của chính quyền địa phương; tự nguyện nộp khoản tiền phạt bổ sung và tiền án phí theo bản án sơ thẩm, đây là những tình tiết mới nên xét cho các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét

thấy, các bị cáo đều có nhân thân tốt, nơi cư trú rõ ràng, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự; là lao động thuần túy, chấp hành tốt nghĩa vụ công dân, có khả năng tự cải tạo, không gây nguy hiểm cho xã hội nên không nhất thiết phải cách ly ra khỏi xã hội, chỉ cần giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách và thực hiện nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự cũng đủ điều kiện giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho gia đình và xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng chống tội phạm, phù hợp với quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự. Vì vậy, kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận.

[4] Án phí: Do yêu cầu kháng cáo được Tòa án cấp phúc thẩm chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Ghi nhận các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, mỗi bị cáo đã nộp 2.200.000đ; bị cáo Lê Huy C đã nộp 2.450.000đ là các khoản tiền phạt bổ sung, truy thu và án phí sơ thẩm, số tiền các bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

[5] Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 56/2021/HS-ST ngày 28/9/2021 của Tòa án nhân dân huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật hình sự. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S mỗi bị cáo 01 (một) năm tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách mỗi bị cáo là 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Xử phạt: Bị cáo Lê Huy C 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C cho UBND xã N, huyện B, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình

sự hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Nguyễn Đức T, Nguyễn Văn S, Lê Huy C không phải chịu.

3. Ghi nhận bị cáo Nguyễn Đức T đã nộp 2.200.000 đồng; bị cáo Nguyễn Văn S đã nộp 2.200.000 đồng; bị cáo Lê Huy C đã nộp 2.450.000đ, theo Biên lai thu tiền các số 0000924, 0000925, 0000926 ngày 28/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam; số tiền các bị cáo đã nộp được đối trừ khi thi hành án.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- Phòng KTNV và THA Tòa án tỉnh;
- TAND huyện Bình Lục;
- THADS huyện Bình Lục;
- VKSND huyện Bình Lục;
- Công an huyện Bình Lục;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ C.an tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mai Hương